

Đ, ngày 27 tháng 5 năm 2026

Số: 13/2026/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2026/TLST-KDTM ngày 04 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (viết tắt VPBank); địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Giám đốc trung tâm xử lý nợ khách hàng Doanh nghiệp.

Đại diện theo ủy quyền lại: ông Trần T L - Chuyên viên xử lý nợ.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T; địa chỉ: số 78 đường Đ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1977; nơi cư trú: số nhà 11 B, ngõ 145 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số CLC-30209-01 ngày 13/11/2024; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản không tài sản bảo đảm số ThauchionlineSME-13635133 ngày 02/12/2024 và Khế ước nhận nợ ngày 26/5/2025 giữa Ngân hàng VPBank và Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T. Đại diện Ngân TMCP V, đại diện Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị Ph thống nhất trình bày: Tính đến ngày 19/5/2026, Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T còn nợ Ngân hàng VPBank số tiền là 3.162.154.708 đồng (ba tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, một trăm năm mươi tư nghìn, bảy trăm linh tám đồng) theo các Hợp đồng vay cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay CLC-30209-01 ngày 13/11/2024 số tiền là 2.800.214.735 đồng; trong đó: nợ gốc 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng); nợ lãi 300.214.735 đồng (ba trăm triệu, hai trăm mười bốn nghìn, bảy trăm ba mươi lăm đồng), trong đó lãi trong hạn: 21.848.281 đồng (hai mươi một triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm tám mươi một đồng); lãi quá hạn: 278.366.454 đồng (hai trăm bảy mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi sáu nghìn, bốn trăm năm mươi tư đồng).

- Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản không tài sản bảo đảm số ThauchionlineSME-13635133 ngày 02/12/2024 số tiền là 361.939.973 đồng (ba trăm sáu mươi một triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng); trong đó: nợ gốc là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng) và nợ lãi là 64.135.738 đồng (sáu mươi tư triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn, bảy trăm ba mươi tám đồng), trong đó: lãi trong hạn: 6.021.355 đồng (sáu triệu, không trăm hai mươi một nghìn, ba trăm năm mươi lăm đồng); lãi quá hạn: 58.114.383 đồng (năm mươi tám triệu, một trăm mười bốn nghìn, ba trăm tám mươi ba đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Đại diện Ngân hàng TMCP V và Đại diện của Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn T, bà Nguyễn Thị Ph thống nhất thỏa thuận, trong thời hạn hai tháng Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T phải trả cho Ngân hàng VPBank số tiền tính đến ngày 19/5/2026 là 3.162.154.708 đồng (ba tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, một trăm năm mươi tư nghìn, bảy trăm linh tám đồng) theo lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- + Đợt 1: Chậm nhất ngày 19/6/2026: Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T sẽ thanh toán cho Ngân hàng VPBank số tiền: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

- + Đợt 2: Chậm nhất ngày 19/7/2026: Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T sẽ thanh toán hết toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng VPBank là 3.112.154.708 đồng (ba tỷ, một trăm mười hai triệu, một trăm năm mươi tư nghìn, bảy trăm linh tám đồng).

- Kể từ ngày 20/5/2026, Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số CLC-30209-01 ngày 13/11/2024; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản không tài sản bảo đảm số ThauchionlineSME-13635133 ngày 02/12/2024; Khế ước nhận nợ ngày 26/5/2025 giữa Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T và Ngân hàng TMCP V.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Các bên thống nhất thoả thuận nếu trong thời hạn đã cam kết trả nợ giữa Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T với Ngân hàng TMCP V mà Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 110, tờ bản đồ số 3 tại TDP Diêm Thượng, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là TDP Diêm Thượng, phường Đ, tỉnh Quảng Trị) có số DH357992, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS05354 ngày 18/11/2022 do Sở tài nguyên và môi trường cấp cho ông Hoàng Văn T, bà Nguyễn Thị Ph, theo Hợp đồng thế chấp số CLC-30209.13635133-HDTC-01 ngày 14/11/2024 có số công chứng 2541 ngày 14/11/2024 tại Văn phòng công chứng Trần Thị Loan để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Ph và ông Hoàng Văn T đồng ý trường hợp Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T không trả được nợ theo lộ trình đã cam kết thì sẽ giao lại toàn bộ tài sản thế chấp cho Ngân hàng để xử lý theo quy định.

2.4. Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ, Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP V cho đến khi khoản nợ được tất toán.

2.5. Các bên thống nhất thoả thuận trong trường hợp Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì ông Hoàng Văn T phải có nghĩa vụ thay Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T trả nợ cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng bảo lãnh số ELOS-44644/24/SME/BLCN-01 ngày 13/11/2024 giữa ông Hoàng Văn T và Ngân hàng TMCP V.

2.6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Các bên thống nhất thoả thuận Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T phải chịu toàn bộ 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng VPBank đã nộp tạm ứng số tiền này để chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T phải có nghĩa vụ hoàn trả lại ngân hàng VPBank số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.7. Về án phí:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Hoàng T phải chịu 47.621.000 đồng (bốn mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 45.926.000 đồng (bốn mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai 0000846 ngày 04/3/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Khu vực 1;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm